

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên  
trong Trường Đại học Hồng Đức**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC**

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ngày 18/6/2012 và Luật số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 45/2020/TT-BGDĐT ngày 11/11/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc ban hành Quy chế xét tặng Giải thưởng khoa học và công nghệ dành cho giảng viên trẻ và sinh viên trong cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 26/2021/TT-BGDĐT ngày 17/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐT ngày 09/6/2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Hồng Đức về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Trường Đại học Hồng Đức; Nghị quyết 18/NQ-HĐT ngày 30/11/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Hồng Đức về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 04/NQ-HĐT ngày 09/6/2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Hồng Đức;

Theo đề nghị của Trường phòng Quản lý Khoa học, Công nghệ và Hợp tác quốc tế.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong Trường Đại học Hồng Đức”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Ban hành và thay thế Quyết định số 580/QĐ-ĐHHD ngày 15/4/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức.

**Điều 3.** Trường các đơn vị, đoàn thể cấp trường và toàn thể cán bộ, giảng viên, sinh viên trong toàn trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 QĐ;

- Lưu: VT, QLKH&HTQT.



**Bùi Văn Dũng**

## QUY ĐỊNH

### Về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong Trường Đại học Hồng Đức

(Ban hành kèm theo Quyết định số 620 /QĐ-ĐHHD ngày 28 / 3 /2023  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)

## Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Văn bản này quy định về quản lý và tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học (NCKH) của sinh viên; trách nhiệm và quyền hạn của các tổ chức, cá nhân có liên quan đối với hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong Trường Đại học Hồng Đức.

2. Quy định này áp dụng cho các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên tại Trường Đại học Hồng Đức.

#### **Điều 2. Mục tiêu hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên**

Mục tiêu hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên được thực hiện theo đúng Điều 2 của Thông tư 26/2021/TT-BGDĐT ngày 17/9/2021 của Bộ GD&ĐT (gọi tắt là Thông tư 26/2021).

#### **Điều 3. Yêu cầu về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên**

Yêu cầu về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên được thực hiện theo đúng Điều 3 của Thông tư 26/2021.

#### **Điều 4. Kinh phí cho hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên**

Kinh phí cho hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên được huy động từ các nguồn sau:

1. Nguồn thu hợp pháp của Trường Đại học Hồng Đức (dành tối thiểu 3% kinh phí từ nguồn thu học phí để hỗ trợ cho hoạt động NCKH của sinh viên).
2. Các nguồn tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;
3. Các nguồn khác theo quy định.

## Chương II

### QUẢN LÝ VÀ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN

#### **Điều 5. Quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên**

1. Hằng năm, trên cơ sở định hướng phát triển và nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp của Nhà trường; nhu cầu thực tế của xã hội, của doanh nghiệp và các cơ sở sản xuất thuộc lĩnh vực đào tạo của Nhà trường, Trường Đại học Hồng Đức xây dựng kế hoạch hoạt động NCKH của sinh viên.

2. Hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên được thực hiện theo đúng Khoản 2, Điều 5 của Thông tư 26/2021.

#### **Điều 6. Xác định danh mục đề tài, giao đề tài và triển khai thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên**

1. Xác định danh mục đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên

a) Đề xuất đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên

Hằng năm, trên cơ sở xây dựng kế hoạch khối lượng công việc và kinh phí năm học, các quy định hiện hành của Nhà trường, các Khoa triển khai cho sinh viên và người hướng dẫn đề xuất kế hoạch NCKH của sinh viên theo các biểu mẫu quy định của Nhà trường;

b) Hội đồng Khoa họp xét duyệt, xác định danh mục đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên;

c) Mỗi đề tài không quá 05 sinh viên tham gia thực hiện, trong đó có 01 sinh viên chịu trách nhiệm chính; số người hướng dẫn không quá 02 người cho một đề tài.

2. Tổ chức xét duyệt thuyết minh đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên

a) Đối với các đề tài NCKH của sinh viên dự thi cấp Trường, cấp Bộ hoặc tương đương: Các khoa căn cứ hồ sơ đăng ký của sinh viên và người hướng dẫn, đối chiếu với yêu cầu thực tiễn của khoa, Hội đồng khoa họp thẩm định thuyết minh đề tài, sơ loại và lập danh mục đề xuất gửi về phòng Quản lý Khoa học, Công nghệ và Hợp tác quốc tế (QLKHCN&HTQT) trước ngày 30 tháng 8 hằng năm; trên cơ sở đề xuất của các khoa, phòng QLKHCN&HTQT tham mưu cho Hiệu trưởng thành lập các Hội đồng thẩm định, tổ chức thẩm định thuyết minh đề tài NCKH của sinh viên dự thi cấp Bộ và cấp Trường (*theo mẫu KHCNSV 01, 02 03, 04 và 05 - Phụ lục*), hoàn thành hồ sơ trình Hiệu trưởng phê duyệt trước ngày 30 tháng 9 hằng năm;

b) Đối với các đề tài NCKH của sinh viên dự thi cấp khoa: Nhà trường phân cấp cho các khoa tổ chức xét duyệt, thẩm định thuyết minh (*theo mẫu KHCNSV 01, 02, 03, 04 và 05 - Phụ lục*), giao đề tài cho sinh viên và phân công người hướng dẫn phù hợp. Khoa tổng hợp danh mục và hồ sơ đề tài NCKH của sinh viên dự thi cấp khoa gửi về phòng QLKHCN&HTQT trước ngày 30 tháng 9 hằng năm.

3. Thời gian và tiến độ thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên

a) Cán bộ hướng dẫn có trách nhiệm hướng dẫn sinh viên triển khai thực hiện đề tài NCKH theo thuyết minh đã được duyệt;

b) Vào giữa đợt thực hiện đề tài, khoa lập danh sách và báo cáo tiến độ thực hiện đề tài NCKHSV gửi về phòng QLKHCN&HTQT theo kế hoạch đã được phê duyệt. Nếu có bất kỳ thay đổi nào (về tên đề tài, giảng viên hướng dẫn) khoa gửi tờ trình về phòng QLKHCN&HTQT để xem xét và giải quyết (*theo mẫu KHCNSV 06 - Phụ lục*);

c) Kết quả thực hiện đề tài NCKH của sinh viên được trình bày trong báo cáo tổng kết đề tài (*theo mẫu KHCNSV 09, 10 và 11 - Phụ lục*);

d) Thời gian hoàn thành và nộp báo cáo tổng kết đề tài tại các khoa chậm nhất là trước ngày 10 tháng 4 hằng năm.

### **Điều 7. Tổ chức đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên ở cấp Khoa**

1. Các khoa thành lập các Hội đồng (theo yêu cầu thực tế), tổ chức đánh giá, nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên từ ngày 10 đến 20 tháng 4 hằng năm. Nội dung đánh giá đề tài NCKH của sinh viên theo mẫu phiếu của Nhà trường (*theo mẫu KHCNSV 07 - Phụ lục*).

2. Căn cứ kết quả đánh giá của Hội đồng, các khoa tổng hợp phân loại đề tài thành 2 nhóm cụ thể như sau:

a) Nhóm đề tài dự thi cấp khoa: Lập danh mục đề tài đạt giải cấp khoa gửi về phòng QLKHCN&HTQT kèm theo hồ sơ đánh giá (Công văn đề nghị công nhận kết quả, biên bản họp Hội đồng nghiệm thu, biên bản họp xét khen thưởng sinh viên NCKH cấp khoa, 02 phiếu phản biện, 01 báo cáo tổng kết) trước ngày 10 tháng 5 hằng năm. Phòng QLKHCN&HTQT tổng hợp và trình Hiệu trưởng Quyết định công nhận kết quả thực hiện NCKH của sinh viên cấp khoa theo từng đơn vị;

b) Nhóm đề tài dự thi cấp Trường và cấp Bộ: Số lượng đề tài do các khoa lựa chọn căn cứ vào danh mục đề tài dự thi cấp Trường, cấp Bộ đã được phê duyệt đầu năm học/ hoặc các đề tài dự thi cấp khoa đạt loại xuất sắc (có văn bản đề xuất thay đổi của khoa), số lượng đề tài dự thi không thay đổi so với kế hoạch phê duyệt đầu năm học. Hồ sơ dự thi gửi về phòng QLKHCN&HTQT trước ngày 30 tháng 4 hằng năm. Hồ sơ gồm: Công văn đề xuất danh mục đề tài NCKH của sinh viên dự thi cấp Trường, cấp Bộ, biên bản họp Hội đồng nghiệm thu cấp khoa; 02 phiếu phản biện và các phiếu đánh giá của các ủy viên Hội đồng; 09 bản báo cáo tổng kết, 09 bản báo cáo tóm tắt và 09 bản thuyết minh được phê duyệt;

### **Điều 8. Tổ chức đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên ở cấp Trường**

1. Căn cứ số lượng đề tài và lĩnh vực nghiên cứu của các đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên dự thi, phòng QLKHCN&HTQT tham mưu trình Hiệu trưởng ra quyết định thành lập các Hội đồng, mời cán bộ có chuyên môn phù hợp

tham gia phản biện đề tài (02 phản biện/đề tài) và tổ chức nghiệm thu, đánh giá đề tài sinh viên dự thi cấp trường (Hội đồng có 07 thành viên gồm chủ tịch, thư ký và các ủy viên).

2. Thang điểm và các tiêu chí đánh giá đề tài theo thang điểm 100 như sau:

a) Tổng quan tình hình nghiên cứu, lý do chọn đề tài: Lý do lựa chọn phù hợp với tên đề tài; mức độ đầy đủ, hợp lý trong việc đánh giá tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước, thành công và hạn chế của công trình nghiên cứu liên quan, mức độ cập nhật thông tin mới nhất về lĩnh vực nghiên cứu (điểm tối đa 10);

b) Mục tiêu nghiên cứu của đề tài: Phải có tính khả thi, phù hợp với tên đề tài và nội dung nghiên cứu (điểm tối đa 15);

c) Phương pháp nghiên cứu: Cách tiếp cận cụ thể của đề tài, độ tin cậy, tính hợp lý của các phương pháp nghiên cứu để thực hiện đề tài (điểm tối đa 15);

d) Nội dung, giá trị khoa học: Tính rõ ràng, tính mới và sáng tạo của nội dung và kết quả nghiên cứu; sự phù hợp của nội dung nghiên cứu với mục tiêu của đề tài (điểm tối đa 35);

e) Đóng góp của đề tài: Khả năng vận dụng kết quả đề tài trong nghiên cứu, ứng dụng thực tiễn, đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội, giáo dục và đào tạo, an ninh, quốc phòng (điểm tối đa 10);

g) Hình thức trình bày báo cáo tổng kết đề tài và hình thức trình bày trước Hội đồng đánh giá (điểm tối đa 5);

h) Công bố khoa học từ kết quả nghiên cứu của đề tài (điểm tối đa 10), chọn một mục với mức điểm như sau:

- Bài báo được đăng trên các tạp chí quốc tế uy tín Web of Science hoặc Scopus (điểm tối đa là 10);

- Sáng chế, giải pháp hữu ích, bản quyền tác giả, bản quyền tác phẩm,... đã được chứng nhận (điểm tối đa là 10);

- Bài báo được đăng trên các tạp chí khoa học trong và ngoài nước, hoặc đăng trong kỷ yếu hội thảo, hội nghị quốc gia, quốc tế có phản biện được tính điểm của Hội đồng Giáo sư nhà nước (điểm tối đa là 7);

- Bài báo được đăng trên tạp chí khoa học, kỷ yếu hội nghị, hội thảo, thông tin khoa học,... (điểm tối đa là 5).

3. Xếp loại đánh giá đề tài:

a) Hội đồng đánh giá đề tài NCKH của sinh viên cho điểm xếp loại đề tài theo 5 mức: Xuất sắc, Tốt, Khá, Đạt và Không đạt (*theo mẫu KHCNSV 07 - Phụ lục*), đối với các thành viên Hội đồng có mặt, được xếp loại như sau:

- Xuất sắc: Từ 90 điểm trở lên;
- Tốt: Từ 80 điểm đến dưới 90 điểm;
- Khá: Từ 70 điểm đến dưới 80 điểm;
- Đạt: Từ 50 điểm đến dưới 70 điểm;
- Không đạt: Dưới 50 điểm.

b) Cơ cấu giải thưởng:

Đối với mỗi ngành/ khối ngành sẽ có cơ cấu gồm: 01 giải Nhất, 02 giải Nhì, 03 giải Ba và 04 giải Khuyến khích. Tùy theo số lượng đề tài dự thi hàng năm của các khối, số lượng giải không vượt quá cơ cấu giải của mỗi ngành/ khối ngành.

c) Tiêu chí xếp giải:

Căn cứ vào kết quả đánh giá (theo điểm) và cơ cấu giải, Hội đồng xếp giải đảm bảo tất cả các tiêu chí sau:

- Giải Nhất: Điểm đánh giá trung bình của hai phản biện từ 90 điểm trở lên, điểm trung bình chung của các thành viên Hội đồng từ 90 điểm trở lên và có công bố khoa học từ kết quả nghiên cứu của đề tài;

- Giải nhì: Điểm đánh giá trung bình của hai phản biện từ 85 điểm trở lên, điểm trung bình chung của các thành viên Hội đồng từ 85 điểm trở lên;

- Giải ba: Điểm đánh giá trung bình của hai phản biện từ 80 điểm trở lên, điểm trung bình chung của các thành viên Hội đồng từ 80 điểm trở lên;

- Giải khuyến khích: Điểm đánh giá trung bình của hai phản biện từ 75 điểm trở lên, điểm trung bình chung của các thành viên Hội đồng từ 75 điểm trở lên.

d) Thứ tự ưu tiên khi xếp giải:

+ Ưu tiên 1: Kết quả điểm trung bình chung của Hội đồng chấm theo thứ tự từ cao xuống thấp (tính đến hai chữ số thập phân);

+ Ưu tiên 2: Ưu tiên đề tài có điểm trung bình của hai phản biện nếu các đề tài có điểm trung bình của Hội đồng bằng nhau;

+ Ưu tiên 3: Ưu tiên đề tài có điểm của Chủ tịch Hội đồng nếu các đề tài có điểm trung bình chung của Hội đồng và điểm trung bình của hai phản biện bằng nhau;

+ Đối với các đề tài có cùng số điểm, Hội đồng đề nghị Hiệu trưởng xem xét, quyết định;

e) Kết quả xếp loại được ghi trong biên bản họp Hội đồng đánh giá đề tài NCKH của sinh viên (*theo mẫu KHCNSV 08 - Phụ lục*).

## **Điều 9. Tổ chức hội nghị khoa học và công nghệ cho sinh viên**

1. Nhà trường tổ chức Hội nghị tổng kết hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên ở 2 cấp (cấp Khoa và cấp Trường) với các nội dung sau:

a) Tổng kết, đánh giá hoạt động NCKH của sinh viên toàn Trường (đơn vị);

b) Báo cáo các kết quả nổi bật, nghiên cứu xuất sắc do sinh viên thực hiện;

c) Xét thưởng, công bố kết quả và trao thưởng các công trình, đề tài đạt giải thưởng sinh viên NCKH.

2. Thời gian tổ chức hội nghị

a) Cấp khoa: Tổ chức trước ngày 10 tháng 5 hàng năm. Các khoa lập kế hoạch tổ chức hội nghị tổng kết hoạt động NCKH của sinh viên trình Hiệu trưởng phê duyệt. Mức kinh phí hỗ trợ cho hội nghị được thực hiện theo kế hoạch được

phê duyệt hằng năm của các đơn vị;

b) Cấp trường tổ chức trước ngày 31 tháng 5 hằng năm. Mức kinh phí hỗ trợ thực hiện theo kế hoạch được phê duyệt hằng năm của Nhà trường.

3. Nhà trường tổ chức các hình thức hoạt động KH&CN khác của sinh viên như: Hội thảo, Hội nghị khoa học, sinh hoạt học thuật, hội thi sáng tạo khoa học công nghệ, câu lạc bộ khoa học sinh viên, vv...

### **Điều 10. Tham gia các giải thưởng Khoa học và Công nghệ dành cho sinh viên; giới thiệu kết quả nghiên cứu khoa học của sinh viên**

1. Tham gia giải thưởng Khoa học và Công nghệ dành cho sinh viên trong cơ sở giáo dục đại học.

a) Trên cơ sở số lượng đề tài được phân bổ tham gia xét giải thưởng hằng năm của Nhà trường, kết quả nghiệm thu đánh giá và đề xuất của các Hội đồng nghiệm thu cấp Trường, phòng QLKHCN&HTQT tham mưu cho Hiệu trưởng lựa chọn các đề tài có chất lượng tốt gửi tham gia xét giải thưởng Khoa học và Công nghệ dành cho sinh viên trong cơ sở giáo dục đại học theo Thể lệ Giải thưởng;

b) Thời gian gửi hồ sơ tham gia xét giải thưởng Khoa học và Công nghệ dành cho sinh viên trong cơ sở giáo dục đại học trước ngày 30 tháng 6 hằng năm (theo Thông báo của Bộ GD&ĐT);

c) Đề tài NCKH của sinh viên tham gia xét giải thưởng “Khoa học và Công nghệ dành cho sinh viên” trong cơ sở giáo dục đại học được đánh giá và xét giải theo Thể lệ giải thưởng của Bộ GD&ĐT.

2. Tham gia các giải thưởng khoa học, khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo khác (sau đây gọi là các giải thưởng khác).

a) Nhà trường lựa chọn đề tài gửi tham gia xét các giải thưởng khác theo tiêu chí phù hợp với giải thưởng;

b) Hồ sơ, thời gian gửi hồ sơ tham gia, việc đánh giá và xét chọn theo quy định riêng của từng giải;

c) Các đề tài do Nhà trường lựa chọn gửi tham gia các giải thưởng được Nhà trường hỗ trợ kinh phí.

3. Căn cứ vào kế hoạch năm học và chất lượng kết quả NCKH của sinh viên, Nhà trường tổ chức giới thiệu kết quả nghiên cứu, các sản phẩm khoa học và công nghệ tiêu biểu, các ý tưởng, dự án khởi nghiệp của sinh viên cho các doanh nghiệp, các tổ chức, các nhà đầu tư nhằm kêu gọi sự đầu tư, hợp tác hướng tới triển khai ứng dụng các kết quả nghiên cứu vào thực tiễn, hỗ trợ sinh viên hình thành các dự án khởi nghiệp.

### **Điều 11. Hoạt động thông tin khoa học và công nghệ của sinh viên**

Nhà trường tổ chức hoạt động thu thập, xử lý, lưu giữ, phổ biến thông tin KH&CN của sinh viên, bao gồm:

1. Tổ chức xuất bản các tập san, thông báo khoa học, kỷ yếu hội nghị, hội thảo, công bố kết quả đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên và các loại hình khác đúng quy định của pháp luật;

2. Quản lý, lưu giữ các báo cáo tổng kết đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên trong hệ thống thông tin - thư viện của Nhà trường;

3. Công bố kết quả NCKH trên các tạp chí chuyên ngành trong nước và quốc tế; trên Tạp chí Khoa học Trường Đại học Hồng Đức; đăng tải các kết quả nghiên cứu của sinh viên trên website của Nhà trường và các phương tiện thông tin đại chúng khác.

### **Chương III**

#### **TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

**Điều 12. Trách nhiệm và quyền hạn của phòng Quản lý Khoa học, Công nghệ và Hợp tác quốc tế trong quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên**

1. Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về việc tổ chức và quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên toàn Trường;

2. Tham mưu xây dựng kế hoạch hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Nhà trường trong từng năm, từng giai đoạn.

3. Tham mưu giao nhiệm vụ, triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên hằng năm; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch nghiên cứu khoa học của sinh viên ở các đơn vị theo đúng kế hoạch và tiến độ thời gian quy định.

4. Tham mưu, tổ chức đánh giá và tuyển chọn các đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên dự thi; phối hợp với các khoa và người hướng dẫn giúp sinh viên hoàn thiện các đề tài được lựa chọn để tham gia dự thi cấp Trường, cấp Bộ hoặc tương đương.

5. Đề nghị thanh toán kinh phí hỗ trợ cho sinh viên, giờ khoa học cho cán bộ hướng dẫn và cán bộ tham gia các Hội đồng thẩm định thuyết minh, Hội đồng đánh giá, nghiệm thu kết quả nghiên cứu khoa học của sinh viên theo quy định hiện hành.

6. Tổ chức thu thập, lưu giữ và phổ biến kết quả nghiên cứu khoa học của sinh viên trên các tập san, kỷ yếu hội nghị, hội thảo, trang tin, tạp chí của Trường Đại học Hồng Đức, các phương tiện thông tin đại chúng khác và tại Trung tâm Thông tin - Thư viện theo quy định hiện hành.

7. Quản lý, lưu trữ dữ liệu các đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên dự thi hằng năm (từ cấp Trường trở lên) và các số tạp chí, kỷ yếu có công trình của sinh viên đã xuất bản.



8. Phối hợp với các khoa, các đơn vị liên quan tổ chức các hội thảo, hội nghị khoa học và các hoạt động nghiên cứu khoa học khác của sinh viên; định kỳ tổ chức tổng kết, đánh giá hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên; xét và đề nghị khen thưởng cho cán bộ hướng dẫn và sinh viên có thành tích xuất sắc trong hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên; phối hợp quản lý quy trình và kết quả xét cộng điểm cho sinh viên có thành tích trong NCKH.

9. Cung cấp thông tin, kế hoạch hoạt động KH&CN của Nhà trường cho khoa, bộ môn để giúp sinh viên lựa chọn đề tài phù hợp.

10. Báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên theo yêu cầu của Hiệu trưởng.

### **Điều 13. Trách nhiệm và quyền hạn của các khoa, phòng, ban, trung tâm, đoàn thể trong quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên**

#### 1. Trách nhiệm và quyền hạn của các khoa

a) Hướng dẫn, định hướng đề tài nghiên cứu cho sinh viên trong phạm vi các môn học (trên cơ sở xem xét nhu cầu thực tiễn xã hội và định hướng hoạt động KH&CN của đơn vị), cung cấp danh mục tài liệu tham khảo giúp sinh viên lựa chọn đề tài nghiên cứu;

b) Phân công cán bộ, giảng viên có uy tín, kinh nghiệm và năng lực hướng dẫn sinh viên NCKH; hỗ trợ tài liệu tham khảo, trang thiết bị nghiên cứu cho sinh viên.

c) Phối hợp với phòng QLKH&HTQT và các đơn vị chức năng chuyên môn tổ chức xây dựng kế hoạch NCKH của sinh viên trong đơn vị theo kế hoạch tổng thể hằng năm của Nhà trường;

d) Thông báo và triển khai kế hoạch hoạt động KH&CN của Nhà trường tới sinh viên, cán bộ giảng viên trong khoa;

e) Tổ chức thẩm định thuyết minh đề tài: (1) Theo dõi và chỉ đạo việc phân công giáo viên hướng dẫn cho sinh viên đăng ký NCKH trong các lĩnh vực chuyên môn của khoa; (2) Đánh giá thuyết minh đề tài; (3) Phê duyệt danh mục đề tài dự thi cấp khoa; (4) Lựa chọn các đề tài có chất lượng tốt, đề xuất danh mục đề tài sinh viên dự thi cấp Trường, cấp Bộ hoặc tương đương gửi về phòng QLKH&HTQT theo đúng các mốc thời gian đã quy định;

g) Tổ chức đánh giá kết quả các đề tài NCKH của sinh viên ở cấp khoa, lựa chọn các đề tài có kết quả tốt tham gia dự thi cấp Trường, cấp Bộ hoặc tương đương; lựa chọn các công trình tiêu biểu để đăng trong các kỷ yếu NCKH của sinh viên và tạp chí của Nhà trường; lưu trữ dữ liệu và hồ sơ đánh giá đề tài sinh viên dự thi cấp khoa hằng năm;

h) Tổ chức Hội nghị tổng kết hoạt động NCKH của sinh viên theo quy định;

i) Phối hợp với phòng QLKH&HTQT, phòng Quản lý Đào tạo, phòng Giáo dục Chính trị và Công tác HSSV thực hiện việc tính điểm học tập, rèn luyện,

khen thưởng và xác nhận hồ sơ cho sinh viên có thành tích NCKH theo quyết định khen thưởng các cấp ban hành và theo quy định của Nhà trường.

2. Trách nhiệm và quyền hạn của các phòng, ban, trung tâm có liên quan và các tổ chức đoàn thể

Các phòng: Kế hoạch - Tài chính, Quản lý Đào tạo, Tổ chức - Hành chính- Quản trị, Giáo dục Chính trị và Công tác HSSV; các tổ chức đoàn thể: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội sinh viên Nhà trường có nhiệm vụ phối hợp quản lý hoạt động NCKH của sinh viên với các nội dung sau:

a) Phối hợp với phòng QLKHCN&HTQT huy động nguồn kinh phí hỗ trợ cho hoạt động NCKH của sinh viên, xây dựng mức chi cho hoạt động NCKH của sinh viên trong Quy chế chi tiêu nội bộ của Nhà trường, trên cơ sở các quy định tài chính hiện hành của Nhà nước và khả năng ngân sách của Nhà trường;

b) Phối hợp với phòng QLKHCN&HTQT tham mưu Hiệu trưởng quy định số giờ NCKH cho người hướng dẫn đề tài NCKH của sinh viên và các hoạt động NCKH khác của sinh viên; phối hợp trong việc tính điểm học tập, rèn luyện cho sinh viên;

c) Phối hợp với phòng QLKHCN&HTQT về công tác khen thưởng đối với cán bộ, giảng viên, sinh viên có thành tích xuất sắc trong hoạt động NCKH của sinh viên;

d) Phối hợp với phòng QLKHCN&HTQT về việc xử lý cán bộ, giảng viên, sinh viên vi phạm các quy định về hoạt động NCKH của sinh viên.

#### **Điều 14. Trách nhiệm và quyền hạn của người hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học**

1. Giảng viên, cán bộ nghiên cứu có trách nhiệm tham gia hướng dẫn sinh viên NCKH và chịu trách nhiệm về nội dung, chất lượng của đề tài được phân công hướng dẫn, tuân thủ đầy đủ các nguyên tắc về đạo đức trong nghiên cứu khoa học và các quy định hiện hành.

2. Được tính giờ NCKH và hưởng các quyền lợi khác sau khi hoàn thành việc hướng dẫn sinh viên NCKH theo các quy định hiện hành về chế độ làm việc đối với giảng viên Trường Đại học Hồng Đức và quy chế chi tiêu nội bộ của Nhà trường.

3. Được ưu tiên xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng nếu hướng dẫn sinh viên thực hiện đề tài NCKH được đánh giá xuất sắc hoặc được triển khai ứng dụng vào thực tiễn.

#### **Điều 15. Trách nhiệm và quyền hạn của sinh viên khi tham gia nghiên cứu khoa học**

Trách nhiệm và quyền hạn của sinh viên khi tham gia nghiên cứu khoa học được thực hiện theo Điểm e, Điểm g, Khoản 2, Điều 12 của Thông tư 26/2021, cụ thể:

1. Cộng điểm khuyến khích cho sinh viên có công trình nghiên cứu khoa học

đạt giải thưởng các cấp

a) Số điểm được cộng theo bảng sau:

TT	Giải thưởng	Điểm tổng kết 1 học phần tương đương hoặc liên quan	Điểm rèn luyện
<b>I</b>	<b>Giải thưởng cấp Bộ</b>		
1	Nhất, Nhì, Ba	Được 10 điểm (phải tham dự học đầy đủ)	Cộng 10 điểm
2	Khuyến khích	Cộng 3,0 điểm (theo thang điểm 10 vào điểm học phần)	Cộng 8 điểm
<b>II</b>	<b>Giải thưởng liên ngành hoặc tương đương</b>		
1	Đặc biệt, Nhất, Nhì	Được 9,5 điểm (phải tham dự học đầy đủ)	Cộng 10 điểm
2	Ba, Khuyến khích	Cộng 2,5 điểm (theo thang điểm 10 vào điểm học phần)	Cộng 8 điểm
<b>III</b>	<b>Giải cấp Trường</b>		
1	Nhất	Được 9 điểm (phải tham dự học đầy đủ)	Cộng 10 điểm
2	Nhì	Cộng 2,0 điểm (theo thang điểm 10 vào điểm học phần)	Cộng 6 điểm
3	Ba	Cộng 1,0 điểm (theo thang điểm 10 vào điểm học phần)	Cộng 4 điểm
4	Khuyến khích	Cộng 0,5 điểm (theo thang điểm 10 vào điểm học phần)	Cộng 2 điểm

b) Quyền lợi và trách nhiệm của sinh viên được cộng điểm

- Sinh viên phải đi học đầy đủ học phần được cộng điểm thưởng NCKH;
- Tổng số điểm của học phần, bao gồm cả điểm thưởng NCKH, tối đa là 10 (theo thang điểm 10) và điểm rèn luyện tối đa là 100 điểm (theo thang điểm 100);
- Đối với đề tài đạt nhiều giải thưởng NCKH khác nhau, sinh viên được cộng

điểm thưởng NCKH một giải cao nhất;

- Đề tài có nhiều sinh viên tham gia, Trưởng nhóm nghiên cứu được cộng điểm đúng theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 15 của Quy định này, các thành viên còn lại được cộng điểm bằng  $\frac{1}{2}$  điểm của Trưởng nhóm (các thành viên được cộng điểm như nhau);

- Sinh viên có nhiều đề tài đạt giải, chỉ được cộng điểm vào 01 học phần gần nhất hoặc tương đương.

## 2. Quy trình thực hiện cộng điểm

### a) Đối với điểm tổng kết học phần tương đương hoặc liên quan

- Thực hiện trong năm học khi có đề tài đạt giải cấp Trường. Trong trường hợp sau đó nếu đề tài tham gia các cuộc thi và đạt giải thưởng ở cấp cao hơn sẽ được sử dụng điểm cộng của giải cao hơn để thay thế;

- Các khoa đào tạo căn cứ Quyết định công nhận sinh viên đạt thành tích NCKH, thông báo cho sinh viên về kế hoạch xét chuyển điểm học phần tương đương trong chương trình đào tạo;

- Sinh viên có nguyện vọng xét chuyển điểm học phần tương đương trong chương trình đào tạo phải viết đơn đề nghị gửi khoa đào tạo;

- Cố vấn học tập có trách nhiệm tư vấn cho sinh viên về học phần phù hợp có thể xem xét chuyển điểm tương đương và ký xác nhận vào đơn đề nghị của sinh viên;

- Các khoa đào tạo căn cứ đơn đề nghị của sinh viên, thành lập Hội đồng cấp khoa để xem xét quyết định thay cho học phần nào trong chương trình đào tạo của ngành học, hoàn thành hồ sơ xét chuyển điểm học phần tương đương trong chương trình đào tạo và gửi về Nhà trường (qua Phòng Quản lý Đào tạo). Hồ sơ bao gồm: Công văn đề nghị xét chuyển điểm tương đương cho sinh viên đạt thành tích trong NCKH, đơn đề nghị của sinh viên; biên bản Họp hội đồng khoa;

- Phòng Quản lý Đào tạo căn cứ hồ sơ đề nghị xét chuyển điểm tương đương của các khoa đào tạo; căn cứ quy định về điểm thưởng thành tích nghiên cứu khoa học của sinh viên, tham mưu và trình Hiệu trưởng ban hành Quyết định công nhận kết quả điểm học phần tương đương và liên quan cho sinh viên.

### b) Đối với cộng điểm rèn luyện

- Thực hiện trong năm có đề tài được giải;

- Các khoa đào tạo căn cứ Quyết định công nhận sinh viên đạt thành tích NCKH, thông báo cho sinh viên về kế hoạch cộng điểm rèn luyện;

- Các khoa đào tạo có trách nhiệm phối hợp với Phòng Giáo dục chính trị và Công tác học sinh sinh viên thực hiện việc cộng điểm thưởng vào điểm rèn luyện đối với sinh viên đạt thành tích NCKH;

- Phòng Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh sinh viên căn cứ Quyết định công nhận sinh viên đạt thành tích NCKH thực hiện việc cộng điểm thưởng vào điểm rèn luyện của sinh viên tại thời điểm sinh viên đạt thành tích NCKH, tham

mu và trình Hiệu trưởng ban hành Quyết định công nhận kết quả cộng điểm rèn luyện cho sinh viên.

### **Điều 16. Khen thưởng và xử lý vi phạm**

Khen thưởng và xử lý vi phạm của sinh viên, người hướng dẫn sinh viên được thực hiện theo đúng Điều 13, Thông tư 26/2021.

## **Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 17. Hiệu lực thi hành**

1. Quy định gồm 04 Chương và 17 Điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và được áp dụng từ năm học 2023-2024.
2. Trong quá trình thực hiện Quy định này và các Phụ lục có thể được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với hoạt động thực tiễn của Nhà trường hoặc được cập nhật theo những sửa đổi và bổ sung của các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến hoạt động NCKH của sinh viên.
3. Trưởng các đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy định này. /s

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
**Bùi Văn Dũng**